

Số: 28 /KH-LĐLĐ

Bến Tre, ngày 28 tháng 4 năm 2016

KẾ HOẠCH

Hành động Bình đẳng giới trong CNVCLĐ giai đoạn 2016-2020

Căn cứ Kế hoạch hành động số 12/KH-TLĐ ngày 30/03/2016 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về Bình đẳng giới giai đoạn 2016-2020; Kế hoạch số 1402/KH-UBND ngày 29/3/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre về việc triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia về Bình đẳng giới trên địa bàn tỉnh Bến Tre giai đoạn 2016-2020; Kế hoạch số 736/KH-BVSTBPN ngày 01/04/2016 của Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ tỉnh triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia về Bình đẳng giới và hoạt động vì sự tiến bộ phụ nữ năm 2016.

Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh xây dựng Kế hoạch hành động Bình đẳng giới trong CNVCLĐ giai đoạn 2016-2020 với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU:

- Triển khai các nội dung của Chương trình hành động Quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2016 - 2020 gắn với công tác vận động nữ CNVCLĐ nhằm nâng cao năng lực, trình độ của nữ CNVCLĐ; tạo việc làm ổn định, nâng cao vị thế của nữ CNVCLĐ trong gia đình và xã hội.

- Nâng cao nhận thức của cán bộ công đoàn, đoàn viên, CNVCLĐ về công tác bình đẳng giới, góp phần bảo vệ tốt hơn quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng của nữ CNVCLĐ.

II. NỘI DUNG:

1. Mục tiêu tổng quát:

Tạo bước chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, trách nhiệm của các cấp Công đoàn nhằm thực hiện tốt công tác Bình đẳng giới; phấn đấu đến năm 2020 cơ bản đảm bảo bình đẳng giới thực chất giữa nam và nữ CNVCLĐ về cơ hội, sự tham gia và thụ hưởng trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa và xã hội, góp phần vào sự phát triển nhanh, bền vững của tỉnh.

2. Các mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể:

2.1. *Tăng cường sự tham gia của nữ CNVCLĐ vào các vị trí quản lý, lãnh đạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nữ CNVCLĐ nhằm từng bước giảm dần khoảng cách giới trong lĩnh vực chính trị.*

- Phân đầu đạt tỷ lệ nữ 30% trở lên tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Công đoàn các cấp.

- Công đoàn các cấp có tỷ lệ lao động nữ từ 30% trở lên phải có cán bộ lãnh đạo Công đoàn chủ chốt là nữ.

- Tham gia thực hiện cùng các ngành chức năng, phân đầu đạt tỷ lệ 35% nữ CNVCLĐ trong tổng số người được đào tạo nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn, tay nghề.

Giải pháp thực hiện: Đưa vào nội dung công tác chỉ đạo của Ban Chấp hành công đoàn các cấp, chủ động đề xuất với cấp ủy có thẩm quyền; Đưa vào công tác quy hoạch cán bộ của từng cấp Công đoàn; chương trình, kế hoạch đào tạo hàng năm; Đưa mục tiêu này vào nội dung, chương trình công tác của Ban Nữ công và báo cáo định kỳ hàng năm của các cấp Công đoàn.

Khảo sát việc thực hiện chế độ chính sách đối CNLĐ nữ trong các doanh nghiệp; Tuyên truyền, giáo dục cho CNLĐ nữ về tầm quan trọng và sự cần thiết của việc học tập nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, tay nghề cho người lao động; Kịp thời biểu dương, tuyên truyền nhân rộng các điển hình tiên tiến của các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong học tập, nâng cao trình độ. Động viên khuyến khích lao động nữ phân đầu tự học, tự rèn. Tạo điều kiện để CNVCLĐ học tập, nâng cao trình độ học vấn, kỹ năng nghề nghiệp, đào tạo mới, đào tạo lại đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

2.2. Giảm khoảng cách giới trong lĩnh vực kinh tế, lao động, việc làm.

- Phân đầu đạt 80% CNVCLĐ nữ có nhu cầu về vốn để phát triển kinh tế gia đình được vay vốn ưu đãi từ Quỹ Quốc gia hỗ trợ việc làm, Quỹ CEP, các nguồn vốn khác của Công đoàn và được bảo lãnh vay vốn tín chấp ở các ngân hàng.

Giải pháp thực hiện: Nâng cao năng lực hoạt động của các cấp Công đoàn và Ban Nữ công trong việc chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng cho nữ CNVCLĐ tại các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; Tăng cường vai trò của Công đoàn trong việc kiểm tra, giám sát thực hiện hợp đồng lao động, việc thực hiện các chế độ chính sách đối với lao động nữ được quy định trong Bộ Luật lao động, Luật Công chức, Luật Viên chức, Luật Bảo hiểm xã hội; Tăng cường vai trò bảo lãnh tín chấp của tổ chức Công đoàn, tiếp tục tạo điều kiện cho lao động nữ được vay vốn từ quỹ quốc gia Hỗ trợ việc làm; duy trì và phát triển các quỹ đã được tổ chức với mục đích vì nữ đoàn viên Công đoàn có hoàn cảnh khó khăn.

2.3. Bảo đảm bình đẳng giới trong tiếp cận và thụ hưởng các dịch vụ chăm sóc sức khỏe và trong lĩnh vực văn hóa, thông tin.

- Đối mục tiêu này, Công đoàn tham gia thực hiện phân đầu đến năm 2020 đạt các chỉ tiêu như sau: 80% trở lên nữ CNVCLĐ được kiểm tra sức khỏe định kỳ, khám phụ khoa; 100% nữ CNVCLĐ mang thai được tiếp cận các dịch vụ y tế, chăm sóc sức khỏe; 100% tỷ lệ lao động nữ có thai được khám đủ 5 lần; giảm tỷ lệ nạo, phá thai trong nữ CNVCLĐ.

- Đảm bảo các sản phẩm tuyên truyền, giáo dục về văn hóa, thông tin do các cấp công đoàn đảm nhận không mang định kiến giới; Hàng quý phối hợp các phương tiện thông tin đại chúng đăng các tin bài, chuyên mục về các sản phẩm tuyên truyền, giáo dục về bình đẳng giới.

Giải pháp thực hiện: Tham gia với chuyên môn cùng cấp tổ chức tốt việc kiểm tra sức khỏe định kỳ, bệnh nghề nghiệp, bệnh phụ khoa cho lao động nữ; Tăng cường các hoạt động truyền thông nhằm nâng cao nhận thức về chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục, thực hiện các biện pháp tránh thai cho CNLĐ (nhất là khu vực ngoài nhà nước); Tăng cường kiểm tra, giám sát công tác an toàn vệ sinh lao động, phát hiện và đề xuất xử lý kịp thời những nơi vi phạm.

Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền giáo dục về giới phù hợp với đối tượng, điều kiện làm việc, sinh hoạt; Từng bước mở rộng đối tượng được tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về Chiến lược bình đẳng giới, đặc biệt hướng tới đối tượng là nam giới.

2.4. Bảo đảm bình đẳng giới, xóa bỏ bạo lực trong đời sống gia đình CNVCLĐ.

- Rút ngắn khoảng cách về thời gian tham gia công việc gia đình của nữ CNVCLĐ so với nam CNVCLĐ; Phấn đấu CNVCLĐ không có hành vi bạo lực gia đình.

Giải pháp thực hiện: Tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” trong nữ CNVCLĐ, “Giỏi việc nước, chia sẻ việc nhà” trong nam CNVCLĐ. Tổ chức các hội nghị biểu dương gia đình CNVCLĐ tiêu biểu, gia đình hạnh phúc. Đẩy mạnh xây dựng gia đình văn hóa, xây dựng gia đình CNVCLĐ không có bạo lực.

2.5. Nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động vì sự tiến bộ của nữ cán bộ, công chức, viên chức, công nhân lao động.

- 100% cán bộ nữ công Công đoàn các cấp, cán bộ Công đoàn chủ chốt trong tỉnh được tập huấn kiến thức về giới, bình đẳng giới, lồng ghép giới trong xây dựng các văn bản của Công đoàn, trong tham gia xây dựng chính sách pháp luật và trong tổ chức hoạt động Công đoàn.

Giải pháp thực hiện: Phối hợp với các ngành liên quan tổ chức các lớp tập huấn về giới, bình đẳng giới, lồng ghép giới trong hoạt động Công đoàn. Xây dựng kế hoạch đào tạo, củng cố, kiện toàn Ban Nữ công quần chúng Công đoàn các cấp để làm tốt vai trò đầu mối tham mưu cho Công đoàn về công tác bình đẳng giới.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Liên đoàn Lao động tỉnh:

- Giao cho Ban Nữ công, Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ Liên đoàn Lao động tỉnh là đầu mối tham mưu giúp Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh xây dựng kế hoạch hoạt động hàng năm, chỉ đạo và kiểm tra việc thực hiện, tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện bình đẳng giới trong CNVCLĐ.

2. Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở:

- Căn cứ Kế hoạch hành động về Bình đẳng giới giai đoạn 2016-2020 của Liên đoàn Lao động tỉnh để xây dựng Kế hoạch hành động ở cấp mình và phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai phù hợp với đặc điểm, yêu cầu của địa phương, ngành.

- Định kỳ 6 tháng, năm báo cáo tổng hợp đánh giá tình hình thực hiện các mục tiêu của Kế hoạch hành động gửi về Ban Nữ công Liên đoàn Lao động tỉnh.

3. Công đoàn cơ sở trực thuộc LĐLĐ tỉnh:

- Xây dựng Kế hoạch ở đơn vị mình trên cơ sở nội dung Kế hoạch hành động về Bình đẳng giới giai đoạn 2016 - 2020 của Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và tổ chức triển khai thực hiện cho phù hợp với đặc điểm, yêu cầu của đơn vị.

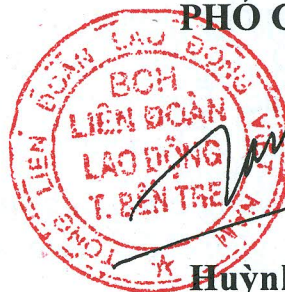
- Định kỳ 6 tháng, năm báo cáo tổng hợp đánh giá tình hình thực hiện các mục tiêu của Kế hoạch hành động gửi về Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, đối với các CĐCS trực thuộc thì gửi về Ban Nữ công Liên đoàn Lao động tỉnh

Lưu ý: Báo cáo lồng ghép vào báo cáo hoạt động Nữ công; thời gian gửi báo cáo 6 tháng là trước ngày 25/5; gửi báo cáo năm trước ngày 30/10) ./. *ngưu*

Nơi nhận:

- Ban Nữ công TLD;
- Ban VSTBPN tỉnh (Sở LĐ-TB và XH);
- Hội LHPN tỉnh;
- Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở;
- CĐCS trực thuộc LĐLĐ tỉnh;
- Lưu: VT, Ban NC. *A*

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ CHỦ TỊCH**



Huỳnh Văn Tấn